

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẤP VÒ
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 72 /2025/DS-ST

Ngày: 23 -6-2025

“V/v tranh chấp về hợp đồng
vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẤP VÒ, TỈNH ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Mân

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Bạch Linh

2. Bà Lâm Thị Ngọc Huyền

- *Thư ký phiên toà:* Ông Võ Thanh Tòng - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên toà:* Bà Từ Thị Minh Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lấp Vò xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 172/2025/TLST-DS ngày 22/4/2025 về việc “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 148/2025/QĐXXST-DS ngày 26/5/2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 119/2025/QĐST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Ông Phạm Hoàng O, sinh năm 1970 (vắng mặt có đơn)

Địa chỉ: số 475, ấp A, xã Đ, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Bị đơn: Ông Nguyễn Thanh P1, sinh năm 1980 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 419, ấp B, xã Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn khởi kiện, ý kiến tại biên bản lấy lời khai, biên bản hòa giải và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn ông Phạm Hoàng O1 trình bày:*

Ngày 25/10/2021, ông O có cho ông Ph vay số tiền 30.000.000 đồng, không tính lãi, thỏa thuận thời hạn trả là 06 tháng tính từ ngày 25/10/2021 đến ngày 25/4/2021 mỗi tháng trả 5.000.000 đồng. Hai bên thống nhất và có làm biên nhận, anh Ph có ký tên và chữ viết họ và tên vào biên nhận; việc ông O cho ông Ph vay có sự chứng kiến của anh Phạm Ngọc Hấp E1. Quá trình sử dụng vốn vay đến thời hạn trả nợ như thỏa thuận ông Ph có trả cho ông O được 9.000.000 đồng; đến tháng 01/2025 thì ông Ph trả mỗi tháng 1.000.000 đồng trả

được 05 tháng (20/5/2024) với số tiền 5.000.000 đồng. Tổng cộng sau hai lần trả ông Ph trả cho tôi được 14.000.000 đồng. Còn nợ lại 16.000.000 đồng. Ông O đã nhiều lần ông Ph trả nhưng ông Ph vẫn không thực hiện mặc dù ông O đã nhiều lần yêu cầu.

Nay ông Phạm Hoàng O yêu cầu ông Nguyễn Thanh Ph trả số tiền vốn vay còn nợ là 16.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

- Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Nguyễn Thanh Ph vắng mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đầy đủ và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung giải quyết vụ án: Qua tranh tụng tại phiên tòa và trên cơ sở phân tích, đánh giá chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông O.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về quan hệ pháp luật: Căn cứ vào đơn khởi kiện và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; nguyên đơn ông oai yêu cầu bị đơn ông Ph có nghĩa vụ trả vốn vay còn nợ là 16.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Ngoài ra, nguyên đơn xác định không có tranh chấp gì khác. Do đó, xác định quan hệ pháp luật đang tranh chấp giữa các đương sự là “Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại Điều 463 Bộ luật dân sự năm 2015.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp về hợp đồng vay giữa các đương sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3, Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự. Mặt khác, bị đơn ông Ph có hộ khẩu thường trú tại số 419, ấp B, xã Y, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp nên Tòa án nhân dân huyện Lấp Vò thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn ông Ph đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do; ông O vắng mặt có đơn. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lấp Vò đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt ông Ph, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến quá trình xét xử. Căn cứ vào quy định tại Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt bị đơn ông Ph.

[4] Về nội dung vụ án: Ông O yêu cầu ông Nguyễn Thanh Ph trả số tiền vay còn nợ 16.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi. Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào biên nhận mượn tiền ngày 25/10/2021 do phía nguyên đơn cung cấp có nội dung ông O có cho ông Ph vay số tiền là 30.000.000 đồng, mục đích vay là sinh hoạt gia đình; thỏa thuận thời gian trả nợ là 06 tháng tính từ ngày 25/10/2021 (nhằm ngày 20/9/2021 al) đến 05/4/2021 mỗi tháng trả 5.000.000 đồng; ông Ph đồng ý ký tên biên nhận và nhận đủ tiền tại nhà ông O; xét lời trình bày của ông O là có căn cứ và phù hợp với lời khai của người chứng Phạm Ngọc Hấp E; theo biên bản ghi lời khai ngày 08/5/2025 anh E xác định là việc ông Ph có vay tiền của ông O là sự thật; ông Ph có ký tên trước mặt anh E còn vay số tiền bao nhiêu thì anh E1 không biết do là việc cá nhân nên anh E không hỏi. Như vậy, có đủ cơ sở xác định hợp đồng cho vay này là có thật. Quá trình sử dụng vốn vay ông Ph trả cho ông O được số tiền là 14.000.000 đồng, còn nợ số tiền gốc 16.000.000 đồng thì không trả mặc dù ông O đã nhiều lần yêu cầu. Tại thời điểm hai bên thỏa thuận ký biên nhận thể hiện sự tự nguyện thỏa thuận hai bên, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội, lúc giao kết vay hai bên có đầy đủ năng lực hành vi dân sự nên hợp đồng vay được xem là hợp pháp. Nhưng quá trình thực hiện hợp đồng ông O chưa trả đầy đủ tiền gốc cho ông O là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ được quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự. Theo Điều 466 của Bộ luật dân sự quy định: “ *Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; nếu tài sản là vật thì phải trả vật cùng loại đúng số lượng, chất lượng trừ trường hợp có thỏa thuận khác*”. Do ông Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên ông O yêu cầu ông Ph trả số tiền vốn vay còn nợ là 16.000.000 đồng là có căn cứ theo quy định tại các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với bị đơn ông Ph đã được Tòa án cấp, tổng đạt, thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng từ Thông báo về việc thụ lý vụ án, đến Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Hơn nữa, Tòa án đã tổng đạt Thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và gửi kèm theo bản sao các biên nhận vay tiền mà ông O giao nộp cho Tòa án, cũng như Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa. Thế nhưng, ông O vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến phản bác, không cung cấp tài liệu, chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, không có yêu cầu phản tố trong vụ án. Điều này cho thấy, ông Ph đã từ bỏ nghĩa vụ chứng minh của mình và không phản đối đối với yêu cầu của ông O. Do đó, Tòa án giải quyết vụ án theo những chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và ông Ph đã không thực hiện nghĩa vụ chứng minh thì phải chịu hậu quả theo quy định của pháp luật.

[5] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hoàng O.

[6] Xét ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Do yêu cầu của ông O được chấp nhận nên ông O không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Ông O được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 400.000 đồng. Ông Nguyễn Thanh Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 800.000 đồng.

[8] Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo thực hiện theo quy định tại các điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3, Điều 26, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 91, khoản 3, Điều 144, khoản 1 Điều 147, Điều 217, Điều 244, Điều 271, Điều 272 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 463, 465, 466 và 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Hoàng O yêu cầu ông Nguyễn Thanh Ph trả tiền vốn vay còn nợ là 16.000.000 đồng.

Buộc ông Nguyễn Thanh Ph có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Hoàng O số tiền vốn vay còn nợ là 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2/. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thanh Ph phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Ông Phạm Hoàng O được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng) theo Biên lai nộp tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0007441, ngày 21/4/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lấp Vò.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT (T).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Mân